

Số: 200/KH-UBND

Quang Bình, ngày 29 tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH

Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn xã Quang Bình từ năm 2026

Căn cứ Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân;

Căn cứ Kế hoạch số 236/KH-UBND ngày 22/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang từ năm 2026.

Ủy ban nhân dân xã Quang Bình xây dựng Kế hoạch khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn xã từ năm 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức triển khai khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần cho người dân trên địa bàn xã Quang Bình nhằm chủ động phát hiện sớm bệnh tật, yếu tố nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe để tư vấn, quản lý, điều trị kịp thời; góp phần nâng cao chất lượng dân số, chất lượng cuộc sống và số năm sống khỏe mạnh của Nhân dân.

Từng bước hình thành cơ sở dữ liệu sức khỏe toàn dân; tăng cường quản lý sức khỏe liên tục, lâu dài cho người dân gắn với hồ sơ sức khỏe điện tử và chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế.

Thực hiện hiệu quả chủ trương của Bộ Chính trị, Chính phủ, kế hoạch của UBND tỉnh về tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trong tình hình mới.

2. Yêu cầu

Việc tổ chức khám sức khỏe phải được triển khai đồng bộ, khoa học, hiệu quả, tránh lãng phí, đúng quy định của pháp luật, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Bảo đảm công khai, minh bạch, đúng đối tượng; không để xảy ra tình trạng trùng lặp, chồng chéo hoặc bỏ sót đối tượng.

Kết quả khám sức khỏe phải được cập nhật đầy đủ, chính xác lên hồ sơ sức khỏe điện tử, Sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID theo quy định. Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân và bí mật thông tin của người dân trong quá trình thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng dữ liệu sức khỏe.

Ưu tiên triển khai đối với người cao tuổi, người có công, người thuộc hộ nghèo, cận nghèo, người yếu thế, người mắc bệnh mạn tính, trẻ em và người dân sinh sống tại khu vực khó khăn.

II. NGUYÊN TẮC TRIỂN KHAI

1. Lấy y tế cơ sở làm nền tảng trong quản lý, theo dõi và chăm sóc sức khỏe Nhân dân.
2. Lấy phòng bệnh, phát hiện sớm, quản lý sức khỏe liên tục làm trọng tâm; kết hợp giữa khám sức khỏe định kỳ với quản lý bệnh không lây nhiễm và chăm sóc sức khỏe ban đầu.
3. Kết hợp hài hòa giữa khám sức khỏe tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh với khám lưu động tại cộng đồng, trường học và các thôn khó khăn để bảo đảm người dân trên địa bàn xã được khám sức khỏe ít nhất 01 lần/năm.
4. Gắn việc tổ chức khám sức khỏe với cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số, triển khai Đề án 06 của Chính phủ và xây dựng hệ sinh thái y tế số của xã bảo đảm liên thông dữ liệu với hệ thống của tỉnh và Bộ Y tế.
5. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực và các nguồn lực hợp pháp khác từ ngân sách nhà nước, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và nguồn xã hội hóa để triển khai thực hiện Kế hoạch bảo đảm đồng bộ, hiệu quả, tiết kiệm và đúng quy định.

III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi:

Triển khai trên phạm vi toàn xã Quang Bình.

2. Đối tượng:

Đối tượng được hưởng chính sách khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần là người dân cư trú trên địa bàn xã (thường trú), gồm:

- a) Người cao tuổi, người khuyết tật, người thuộc hộ nghèo, cận nghèo, người có công, người mắc bệnh mạn tính, người sống tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và không thuộc quy định tại các điểm b, c và d khoản này;
- b) Trẻ em trong cơ sở giáo dục mầm non, học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông;
- c) Người lao động đang sinh sống và làm việc trên địa bàn xã Quang Bình;
- d) Các đối tượng thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an quản lý cư trú hoặc đóng quân trên địa bàn xã (nếu có);
- đ) Các đối tượng còn lại không thuộc quy định tại điểm a, b, c và d khoản này đang cư trú trên địa bàn xã Quang Bình.

3. Thời gian thực hiện: Trong năm 2026.

IV. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, HĐND, UBND xã Quang Bình; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, thôn trong tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn xã.

Các ban, ngành, đoàn thể, bộ phận chuyên môn của xã Quang Bình căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện; xác định rõ nội dung công việc, tiến độ thực hiện, trách nhiệm của từng cá nhân, bộ phận; bảo đảm triển khai đồng bộ, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Đẩy mạnh phối hợp giữa Trạm Y tế xã, Công an xã, các trường học, các thôn và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác rà soát đối tượng, tổ chức khám, quản lý dữ liệu và theo dõi sức khỏe Nhân dân trên địa bàn xã.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc triển khai thực hiện; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện. Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả triển khai; biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân thực hiện tốt; kịp thời nhắc nhở, chấn chỉnh các thôn, bộ phận triển khai chậm tiến độ hoặc không bảo đảm yêu cầu.

2. Công tác rà soát, lập danh sách đối tượng

Các ban, ngành, đoàn thể, bộ phận chuyên môn của xã và các thôn tổ chức rà soát, thống kê, lập danh sách đối tượng thuộc phạm vi quản lý hoặc cư trú trên địa bàn để xây dựng kế hoạch khám sức khỏe phù hợp.

Việc rà soát phải bảo đảm đầy đủ, chính xác, không bỏ sót đối tượng; ưu tiên xác định các nhóm đối tượng nguy cơ cao, người yếu thế, người cao tuổi, người mắc bệnh mạn tính, người lao động, trẻ em và học sinh trên địa bàn xã.

Thường xuyên cập nhật, bổ sung dữ liệu dân cư, dữ liệu bảo hiểm y tế và dữ liệu sức khỏe nhằm phục vụ công tác quản lý, theo dõi sức khỏe người dân lâu dài tại địa bàn xã.

Tăng cường phối hợp giữa Công an xã, các thôn, cộng tác viên dân số, nhân viên y tế thôn bản và các trường học trong công tác rà soát, cập nhật và xác minh thông tin đối tượng.

3. Công tác truyền thông, tư vấn nội dung khám sức khỏe

Đẩy mạnh công tác truyền thông về mục đích, ý nghĩa, lợi ích của khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm và ý thức chủ động chăm sóc sức khỏe của Nhân dân trên địa bàn xã.

Tuyên truyền rộng rãi trên hệ thống truyền thanh của xã, các phương tiện thông tin, nền tảng số, mạng xã hội chính thống và thông qua hệ thống chính trị ở cơ sở; phát huy vai trò của già làng, trưởng thôn, người có uy tín trong cộng đồng nhằm tăng tỷ lệ người dân tham gia tầm soát, đặc biệt là các đối tượng ít tiếp cận công nghệ số. Công khai thời gian, địa điểm, nội dung khám, nhóm đối tượng ưu tiên và quy trình tham gia khám sức khỏe để người dân biết và chủ động tham gia.

Tăng cường tư vấn trực tiếp cho người dân về phòng bệnh, dinh dưỡng, vận động thể lực, sức khỏe tâm thần, quản lý bệnh không lây nhiễm và lợi ích của việc khám sức khỏe định kỳ.

Chú trọng tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng Sổ sức khỏe điện tử, ứng dụng VNeID trong quản lý và theo dõi sức khỏe cá nhân trên địa bàn xã.

Kịp thời cung cấp thông tin chính thống, đấu tranh, phản bác các thông tin sai sự thật, chưa được kiểm chứng liên quan đến hoạt động khám sức khỏe và quản lý dữ liệu sức khỏe điện tử của người dân.

4. Tổ chức khám sức khỏe

4.1. Nội dung khám sức khỏe

Nội dung khám sức khỏe thực hiện theo hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế, bảo đảm phù hợp với từng nhóm đối tượng, độ tuổi, giới tính, yếu tố nguy cơ và điều kiện thực tế trên địa bàn xã.

Tăng cường các hoạt động sàng lọc, phát hiện sớm bệnh không lây nhiễm, bệnh nghề nghiệp, bệnh học đường, bệnh tâm thần, các yếu tố nguy cơ ảnh hưởng sức khỏe và một số bệnh lý phổ biến trong cộng đồng.

Trạm Y tế xã có trách nhiệm phối hợp theo dõi, quản lý sức khỏe đối với người mắc bệnh không lây nhiễm, người có nguy cơ cao và các trường hợp cần quản lý sức khỏe liên tục tại cộng đồng.

Kết hợp khám sức khỏe với tư vấn phòng bệnh, tư vấn dinh dưỡng, vận động thể lực, chăm sóc sức khỏe tâm thần, sức khỏe sinh sản và hướng dẫn tự theo dõi sức khỏe tại nhà.

Thực hiện phân loại sức khỏe, đánh giá nguy cơ bệnh tật, lập hồ sơ theo dõi sức khỏe cá nhân; kịp thời tư vấn, hướng dẫn điều trị hoặc chuyển tuyến phù hợp theo quy định chuyên môn đối với các trường hợp có kết quả khám bất thường.

Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tham gia tổ chức khám sức khỏe trên địa bàn xã phải bảo đảm đủ điều kiện về nhân lực, trang thiết bị, thuốc, vật tư y tế và hạ tầng công nghệ thông tin theo quy định. Có trách nhiệm liên thông dữ liệu, phối hợp quản lý và theo dõi sức khỏe người dân sau khám; bảo đảm tính liên tục trong chăm sóc sức khỏe.

Bảo đảm kết nối, liên thông dữ liệu khám sức khỏe với hồ sơ sức khỏe điện tử, Sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID; cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời kết quả khám sức khỏe của người dân.

Người dân trên địa bàn được hướng dẫn tra cứu kết quả khám, lịch sử khám bệnh và thông tin sức khỏe thông qua Sổ sức khỏe điện tử theo quy định.

Khẩn trương nghiên cứu triển khai phiếu khám điện tử, chữ ký số, trả kết quả điện tử và các giải pháp chuyển đổi số nhằm nâng cao chất lượng phục vụ, giảm thời gian chờ đợi cho người dân trên địa bàn xã.

Tăng cường tổ chức khám lưu động tại các thôn, khu vực khó khăn, nơi có đông người lao động, trường học trên địa bàn xã nhằm bảo đảm mọi người dân

được tiếp cận dịch vụ khám sức khỏe thuận lợi. Chủ động xây dựng phương án phân luồng, điều phối đối tượng khám phù hợp; không để xảy ra tình trạng quá tải, ùn tắc hoặc ảnh hưởng đến hoạt động khám bệnh, chữa bệnh.

Bảo đảm thực hiện nghiêm các quy định về an toàn người bệnh, kiểm soát nhiễm khuẩn, an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong quá trình tổ chức khám sức khỏe.

4.2. Đơn vị chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện và địa điểm khám sức khỏe

4.2.1. Nhóm a

Đơn vị chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện: Ủy ban nhân dân xã chủ trì phân loại đối tượng, xây dựng kế hoạch triển khai, tổ chức thực hiện theo lộ trình ưu tiên; phối hợp với các cơ sở khám sức khỏe đủ điều kiện theo quy định của pháp luật để thực hiện khám trên địa bàn xã.

Địa điểm khám sức khỏe:

Tại cơ sở thực hiện khám sức khỏe đủ điều kiện. Ưu tiên tổ chức tại Trạm Y tế xã, Điểm trạm y tế khi đáp ứng đủ điều kiện theo quy định.

Tại các điểm khám lưu động được bố trí hợp lý, bảo đảm đủ điều kiện khám sức khỏe theo quy định.

4.2.2. Nhóm b

Đơn vị chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện:

Ủy ban nhân dân xã: Trẻ em, học sinh trong các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn xã.

Các trường học trên địa bàn xã phối hợp tổ chức thực hiện khám sức khỏe học sinh theo kế hoạch của UBND xã và hướng dẫn của cơ quan y tế.

Địa điểm khám sức khỏe:

Tại Trạm Y tế, Điểm trạm y tế; Hoặc tại các điểm khám lưu động được bố trí hợp lý trên địa bàn xã, thuận tiện cho học sinh và phụ huynh, bảo đảm đủ điều kiện khám sức khỏe theo quy định.

4.2.3. Nhóm c, d

Đơn vị chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện: Người sử dụng lao động trên địa bàn xã; Công an xã; Ban Chỉ huy Quân sự xã chủ trì tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ, chiến sĩ, công chức, viên chức, người lao động và các đối tượng thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật về lao động, pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động; phối hợp với các cơ sở khám sức khỏe đủ điều kiện theo quy định để thực hiện khám.

Địa điểm khám sức khỏe: Tại Trạm Y tế, Điểm trạm y tế; hoặc tại địa điểm khám lưu động, tại nơi làm việc của người lao động trên địa bàn xã được bố trí hợp lý, thuận tiện, bảo đảm an toàn và đủ điều kiện khám sức khỏe theo quy định.

4.2.4. Nhóm đ

Đơn vị chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện: Ủy ban nhân dân xã chủ trì phân loại đối tượng, xây dựng kế hoạch triển khai, tổ chức thực hiện theo lộ trình ưu tiên; phối hợp với các cơ sở khám sức khỏe đủ điều kiện theo quy định của pháp luật để thực hiện khám.

(Chi tiết phụ lục đính kèm)

Địa điểm khám sức khỏe:

Tại Trạm Y tế xã, Điểm trạm y tế; Hoặc tại các điểm khám lưu động được bố trí hợp lý trên địa bàn xã, bảo đảm đủ điều kiện khám sức khỏe theo quy định.

4.3. Nhập kết quả, thống kê báo cáo, lưu trữ hồ sơ khám sức khỏe

Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tham gia thực hiện khám sức khỏe trên địa bàn xã chịu trách nhiệm cập nhật kết quả khám ngay sau khi kết thúc khám vào Hồ sơ sức khỏe điện tử theo quy định; chủ động phối hợp với Trạm Y tế xã và các cơ quan liên quan trong việc hướng dẫn, rà soát, đối chiếu và cập nhật dữ liệu. Bảo đảm đầy đủ hạ tầng công nghệ thông tin, phần mềm và nhân lực để cập nhật kịp thời, đầy đủ, chính xác thông tin người khám và kết quả khám lâm sàng, cận lâm sàng lên Hệ thống Hồ sơ sức khỏe điện tử theo quy định.

Trạm Y tế xã có trách nhiệm phối hợp theo dõi, hướng dẫn, tổng hợp tình hình cập nhật dữ liệu khám sức khỏe của người dân trên địa bàn; kịp thời báo cáo UBND xã và cơ quan y tế cấp trên những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

Quá trình thu thập, cập nhật, lưu trữ và khai thác Hồ sơ sức khỏe điện tử của người dân phải tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân; không để xảy ra tình trạng lộ lọt, mất dữ liệu sức khỏe của người dân.

Dữ liệu khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí của người dân phải được cập nhật đầy đủ, chính xác lên Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID; đồng thời được chuẩn hóa, bảo đảm tính đầy đủ, chính xác, đồng bộ và khả năng liên thông giữa các hệ thống theo hướng dẫn của Bộ Y tế tại Quyết định số 1551/QĐ-BYT ngày 31/5/2026.

Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về lưu trữ hồ sơ, bảo vệ bí mật đời tư, dữ liệu cá nhân, an toàn thông tin mạng và an ninh mạng trong quá trình quản lý, khai thác và sử dụng dữ liệu sức khỏe của người dân.

5. Công tác kiểm tra, giám sát

Ủy ban nhân dân xã tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Kế hoạch tại các thôn, cơ quan, đơn vị và Trạm Y tế xã tham gia khám sức khỏe trên địa bàn; kịp thời phát hiện, chỉ đạo giải quyết hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

Nội dung kiểm tra, giám sát tập trung vào tiến độ thực hiện Kế hoạch; việc rà soát, lập danh sách đối tượng; chất lượng tổ chức khám sức khỏe; công tác cập nhật, quản lý dữ liệu trên Hồ sơ sức khỏe điện tử và Sổ sức khỏe điện tử; việc

quản lý, sử dụng kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị; công tác bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân và mức độ hài lòng của người dân.

Trạm Y tế xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND xã tổ chức kiểm tra, giám sát, tổng hợp kết quả thực hiện; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo UBND xã và cơ quan cấp trên theo quy định.

Kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch là một trong những căn cứ để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, thôn và người đứng đầu hằng năm theo quy định.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí thực hiện

Ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí được cấp có thẩm quyền giao để thực hiện nhiệm vụ khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn xã.

Nguồn Quỹ bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật về bảo hiểm y tế; nguồn kinh phí của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp phục vụ khám sức khỏe định kỳ cho người lao động theo quy định của pháp luật về lao động và an toàn, vệ sinh lao động.

Nguồn kinh phí lồng ghép từ các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ về y tế, dân số, an sinh xã hội và các chương trình khác đang triển khai trên địa bàn xã.

Nguồn xã hội hóa, tài trợ, viện trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Nguyên tắc quản lý và sử dụng kinh phí

Việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch phải bảo đảm đúng mục đích, đúng đối tượng, tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch và tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành.

Khuyến khích huy động các nguồn lực xã hội hợp pháp tham gia hỗ trợ triển khai thực hiện Kế hoạch; không để xảy ra tình trạng trục lợi chính sách, lãng phí hoặc sử dụng kinh phí sai quy định.

Trạm Y tế xã, các bộ phận chuyên môn, các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ nhiệm vụ được giao chủ động xây dựng nhu cầu kinh phí hằng năm, gửi bộ phận chuyên môn tham mưu tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã xem xét, đề xuất cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí theo quy định.

Việc tiếp nhận, quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí xã hội hóa, tài trợ, viện trợ và các nguồn hỗ trợ hợp pháp khác phải bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy định của pháp luật.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa – Xã hội

Tham mưu Ủy ban nhân dân xã tổ chức triển khai Kế hoạch khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn; phối hợp với

Trạm Y tế xã và các thôn xây dựng lộ trình, tiến độ, nội dung và phương án triển khai phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Phối hợp rà soát, thống kê, lập danh sách, phân loại đối tượng trên địa bàn; đề xuất xác định các nhóm đối tượng ưu tiên như người cao tuổi, trẻ em, người thuộc diện chính sách, hộ nghèo, hộ cận nghèo, người yếu thế, người mắc bệnh mạn tính, người sinh sống tại khu vực khó khăn nhằm bảo đảm không bỏ sót đối tượng.

Phối hợp xây dựng phương án thông tin, tuyên truyền và điều phối lịch khám theo từng thôn, khu dân cư, nhóm đối tượng; bảo đảm người dân được thông tin đầy đủ, kịp thời về thời gian, địa điểm, nội dung khám.

Phối hợp với Trạm Y tế xã và các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong việc tổ chức khám sức khỏe; hỗ trợ công tác tuyên truyền, vận động người dân tham gia khám đầy đủ, đúng đối tượng.

Phối hợp với các trường trên địa bàn triển khai công tác truyền thông và hỗ trợ tổ chức khám sức khỏe học sinh theo kế hoạch của UBND xã.

Theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai công tác tuyên truyền và mức độ tham gia khám sức khỏe của người dân; phối hợp rà soát các trường hợp chưa tham gia để tiếp tục vận động, đề xuất khám bổ sung.

Phối hợp hỗ trợ tổ chức các đợt khám lưu động tại cộng đồng; bảo đảm công tác thông tin, tuyên truyền và điều kiện hỗ trợ tại các thôn, khu dân cư.

Phối hợp hỗ trợ người cao tuổi, người khuyết tật, người có hoàn cảnh khó khăn, người không có điều kiện đi lại tham gia khám sức khỏe; đề xuất phương án hỗ trợ phù hợp khi cần thiết.

Phối hợp với Trạm Y tế xã trong việc triển khai nội dung liên quan đến chuyển đổi số y tế; hỗ trợ tuyên truyền và hướng dẫn người dân sử dụng Sổ sức khỏe điện tử, ứng dụng VNeID theo hướng dẫn.

Phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác tuyên truyền và triển khai Kế hoạch trên địa bàn; kịp thời báo cáo UBND xã các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

Phối hợp huy động, lồng ghép các nguồn lực xã hội hóa hợp pháp phục vụ công tác tuyên truyền và hỗ trợ triển khai Kế hoạch tại địa phương.

Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất theo phân công; tổng hợp tình hình thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực phụ trách, báo cáo UBND xã theo quy định.

2. Trạm Y tế xã

Là cơ quan thường trực tham mưu Ủy ban nhân dân xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn xã; chủ trì xây dựng kế hoạch chi tiết hằng năm, hướng dẫn, đôn đốc và tổng hợp kết quả thực hiện theo quy định.

Phối hợp với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, các cơ quan, đơn vị, trường học, doanh nghiệp và các thôn trên địa bàn tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân theo kế hoạch được phê duyệt.

Phối hợp quản lý Hồ sơ sức khỏe điện tử, Sổ sức khỏe điện tử của người dân; hướng dẫn, đôn đốc việc cập nhật, kết nối, liên thông dữ liệu khám sức khỏe với Hồ sơ sức khỏe điện tử và Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID theo quy định; bảo đảm dữ liệu được cập nhật đầy đủ, chính xác và kịp thời.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa và lợi ích của việc khám sức khỏe định kỳ; hướng dẫn người dân tham gia khám sức khỏe, sử dụng Sổ sức khỏe điện tử và các tiện ích trên ứng dụng VNeID; cung cấp thông tin, tài liệu truyền thông phù hợp với từng nhóm đối tượng trên địa bàn.

Tham mưu Ủy ban nhân dân xã rà soát đối tượng, xây dựng kế hoạch, nhu cầu kinh phí, nhân lực, cơ sở vật chất và các điều kiện cần thiết để tổ chức thực hiện; tổng hợp những khó khăn, vướng mắc phát sinh, đề xuất giải pháp và báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

Chủ trì xây dựng các biểu mẫu thống kê, tổng hợp số liệu; hướng dẫn các thôn, cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện việc rà soát đối tượng, lập danh sách, tổng hợp báo cáo và triển khai các nhiệm vụ theo Kế hoạch.

Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch; định kỳ hoặc đột xuất tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã và các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

3. Các trường học trên địa bàn xã

Phối hợp với Trạm Y tế xã và các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong việc rà soát, lập danh sách học sinh thuộc phạm vi quản lý để tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí theo kế hoạch của Ủy ban nhân dân xã; bảo đảm đầy đủ, chính xác, không bỏ sót đối tượng.

Phối hợp tổ chức triển khai khám sức khỏe cho học sinh tại trường hoặc địa điểm khám tập trung/lưu động theo kế hoạch, bảo đảm thuận tiện, an toàn, đúng quy định chuyên môn và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn học sinh, phụ huynh về mục đích, ý nghĩa của việc khám sức khỏe định kỳ; vận động tham gia đầy đủ; đồng thời phối hợp cung cấp thông tin, hồ sơ sức khỏe học sinh phục vụ công tác theo dõi, quản lý sức khỏe học đường theo quy định.

4. Trung tâm dịch vụ công

Đẩy mạnh tuyên truyền về Kế hoạch tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn xã; công tác chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế, việc sử dụng Sổ sức khỏe điện tử, ứng dụng định danh và xác thực điện tử trong khám bệnh, chữa bệnh và quản lý sức khỏe người dân; đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, bảo đảm thông tin được truyền tải rộng rãi, kịp thời, phù hợp với từng nhóm đối tượng, nhất là trong giai đoạn đầu triển khai thực hiện.

Tăng cường xây dựng, cung cấp tin, bài, phóng sự, chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền, phổ biến kiến thức chăm sóc sức khỏe, phòng bệnh, tầm soát,

phát hiện sớm bệnh tật; kịp thời biểu dương các mô hình hiệu quả, cách làm hay trong quá trình tổ chức thực hiện.

5. Phòng Kinh tế

Phối hợp hướng dẫn, rà soát nhu cầu, xây dựng dự toán và tổ chức thực hiện kinh phí khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân theo quy định hiện hành; bảo đảm đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Tham mưu Ủy ban nhân dân xã trong việc tổng hợp nhu cầu, đề xuất bố trí và sử dụng các nguồn lực phục vụ thực hiện Kế hoạch; phối hợp theo dõi việc huy động, lồng ghép và sử dụng các nguồn kinh phí bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm, đúng quy định pháp luật.

Phối hợp với các bộ phận liên quan kiểm tra, giám sát việc sử dụng nguồn lực, vật tư, trang thiết bị phục vụ công tác khám sức khỏe trên địa bàn xã (nếu được phân công).

6. Công an xã

Phối hợp với Trạm Y tế xã và các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, xác minh, cập nhật thông tin dân cư phục vụ công tác lập danh sách, quản lý đối tượng khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí trên địa bàn xã.

Phối hợp bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn tại các địa điểm tổ chức khám sức khỏe; kịp thời xử lý các tình huống phát sinh, bảo đảm hoạt động khám sức khỏe diễn ra an toàn, thuận lợi, đúng quy định.

Phối hợp triển khai thực hiện Đề án 06 của Chính phủ; hướng dẫn, hỗ trợ kết nối, đối chiếu dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ định danh, xác thực, cập nhật và quản lý thông tin sức khỏe người dân trên nền tảng số và ứng dụng VNeID.

Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng ứng dụng VNeID, Sổ sức khỏe điện tử và các tiện ích số phục vụ công tác quản lý, theo dõi sức khỏe cá nhân.

Phối hợp bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong quá trình thu thập, lưu trữ, chia sẻ và khai thác dữ liệu khám sức khỏe, hồ sơ sức khỏe điện tử của người dân theo quy định của pháp luật.

7. Ban Chỉ huy Quân sự xã

Phối hợp với Trạm Y tế xã và các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tổ chức rà soát, lập danh sách và thực hiện khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên và các đối tượng thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn xã theo kế hoạch.

Phối hợp bảo đảm lực lượng, hỗ trợ tổ chức các đợt khám sức khỏe lưu động tại các thôn, khu vực khó khăn khi có yêu cầu, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và các đối tượng thuộc diện quản lý được tham gia khám đầy đủ.

8. Đề nghị Mặt trận tổ quốc xã

Phối hợp với Ủy ban nhân dân, Trạm Y tế xã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cộng đồng trong công tác chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

Phát huy vai trò của các tổ chức thành viên, các tổ chức chính trị - xã hội, các đoàn thể ở cơ sở trong công tác tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân tham gia khám sức khỏe; chú trọng các nhóm đối tượng người cao tuổi, người có công, hộ nghèo, hộ cận nghèo, người yếu thế, người khuyết tật, người lao động và các đối tượng khó tiếp cận dịch vụ y tế.

Phối hợp vận động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trên địa bàn tham gia hỗ trợ nguồn lực, trang thiết bị, kinh phí và các điều kiện cần thiết để triển khai hoạt động khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân theo quy định của pháp luật.

Phối hợp giám sát việc tổ chức thực hiện Kế hoạch tại cơ sở; kịp thời phản ánh tâm tư, nguyện vọng, khó khăn, vướng mắc của Nhân dân và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định.

Phối hợp tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện lối sống lành mạnh, chủ động phòng bệnh, tham gia quản lý và theo dõi sức khỏe cá nhân thông qua Hồ sơ sức khỏe điện tử, Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID.

Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Đoàn Thanh niên, Hội Người cao tuổi căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp triển khai tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và Nhân dân tích cực tham gia khám sức khỏe định kỳ; hỗ trợ các nhóm đối tượng đặc thù tiếp cận dịch vụ khám sức khỏe phù hợp.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn xã Quang Bình từ năm 2026. Ủy ban nhân dân xã Quang Bình yêu cầu các ban, ngành, đoàn thể, bộ phận chuyên môn và các thôn nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Y tế;
- T.Tr Đảng ủy xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã;
- Phòng VH-XH;
- Phòng Kinh tế;
- Công an xã;
- TT dịch vụ công;
- BCH quân sự xã;
- Trạm Y tế xã
- Các trường học;
- Lưu VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hồ Thị Hồng Lam

Phụ lục
Biểu tổng hợp số liệu khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân
trên địa bàn xã Quang Bình từ năm 2026
(Ban hành kèm theo Báo cáo số: 200 KH/UBND-VHXXH ngày 29/6/2026 của Ủy ban nhân dân xã Quang Bình)

Stt	Nhóm đối tượng	Đơn vị chủ trì tổng hợp số liệu, báo cáo	Đơn vị chủ trì tổ chức/thực hiện khám	Đơn vị phối hợp	Tổng số đối tượng	Thời hạn lập danh sách xong	Kinh phí dự kiến			Dự kiến thời gian tổ chức khám (Ghi rõ lộ trình, thời gian cho từng nhóm đối tượng)
							Kinh phí do cơ quan, đơn vị, địa phương bảo đảm	Kinh phí đề nghị UBND tỉnh cấp	Tổng kinh phí	
1	Nhóm a: Người cao tuổi, người khuyết tật, hộ nghèo/cận nghèo, người có công, mắc bệnh mạn tính, người sống tại vùng khó khăn/DTTS.	UBND xã, Trạm Y tế xã	Trạm Y tế xã	Bệnh viện Đa khoa Quang Bình; Các đơn vị Y tế tuyến trên	1.635	20/08/2026	0	0	Chưa có hướng dẫn	Quý III/2026
2	Nhóm b (1): Học sinh trong các cơ sở giáo dục: THPT, Trung tâm GDTX.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo	Trạm Y tế xã; Bệnh viện Đa khoa Quang Bình; Các đơn vị Y tế tuyến trên	1.015	20/08/2026	0	0	mức chi cụ thể. Kinh phí sẽ đề xuất sau	Quý III/2026
3	Nhóm b (2): Trẻ em, học sinh trong các cơ sở mầm non, tiểu học, THCS.	UBND xã, Trạm Y tế xã	Trạm Y tế xã	Trạm Y tế xã; Bệnh viện Đa khoa Quang Bình	3.019	20/08/2026	0	0		Quý III/2026

4	Nhóm c: Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan nhà nước <i>(bao gồm: Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh; các doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh)</i>	Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp sử dụng lao động	Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp sử dụng lao động	Trạm Y tế xã; Bệnh viện Đa khoa Quang Bình; Các đơn vị Y tế tuyến trên	559	20/08/2026	0	0		Quý III/2026
5	Nhóm d (1): Đối tượng thuộc lực lượng Công an quản lý.	Công an tỉnh	Công an tỉnh	Trạm Y tế xã; Bệnh viện Đa khoa Quang Bình; Các đơn vị Y tế tuyến trên	26	20/08/2026	0	0		Quý III/2026
6	Nhóm d (2): Đối tượng thuộc lực lượng Quân đội quản lý.	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Trạm Y tế xã; Bệnh viện Đa khoa Quang Bình; Các đơn vị Y tế tuyến trên	6	20/08/2026	0	0		Quý III/2026
7	Nhóm đ: Các đối tượng khác không quy định tại nhóm a,b,c,d (Lao động tự do, người không việc làm ổn định, sinh viên các trường, trẻ em dưới 18 tuổi không đi học...).	UBND xã, Trạm Y tế xã	Trạm Y tế xã	Trạm Y tế xã; Bệnh viện Đa khoa Quang Bình;	4.412	20/08/2026	0	0		Quý IV/2026
Tổng cộng					10.672					